

Số: 509/BC-VKS-VP

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 12 năm 2020

## BÁO CÁO

### Tình hình tội phạm và công tác kiểm sát năm 2020

*(Báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh Thanh Hóa tại kỳ họp thứ 14  
HĐND tỉnh khóa XVII)*

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 như sau:

## I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

### 1. Tình hình tội phạm

Năm 2020, tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp, đã phát hiện và khởi tố 2.782 vụ, 4.445 bị can (*tăng 8,3% về số vụ, 8,5% về số bị can so với năm 2019*). Trong đó: tội phạm trong lĩnh vực trật tự xã hội khởi tố 848 vụ, 2.394 bị can, chiếm 30,5% (*tăng 11 vụ, 121 bị can*); tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu khởi tố 1.177 vụ, 1.011 bị can, chiếm 42,3% (*tăng 36 vụ, 34 bị can*); tội phạm về ma túy khởi tố 740 vụ, 995 bị can, chiếm 26,6% (*tăng 114 vụ, 212 bị can*); tội phạm về tham nhũng, chức vụ khởi tố 15 vụ, 38 bị can, chiếm 0,5% (*tăng 09 bị can*); tội xâm phạm hoạt động tư pháp khởi tố 02 vụ, 07 bị can, chiếm 0,1% (*giảm 03 vụ, 04 bị can*).

### 2. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp

Nhìn chung các cơ quan tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ, các cơ quan tư pháp vẫn còn để xảy ra những tồn tại, thiếu sót, vi phạm;

*Vi phạm chủ yếu của cơ quan điều tra:* Một số tố giác, tin báo có dấu hiệu tội phạm nhưng chưa kịp thời khởi tố; vi phạm trong việc thu thập tài liệu, chứng cứ; không thực hiện đầy đủ yêu cầu xác minh, yêu cầu điều tra của Viện kiểm sát; vi phạm trong việc bảo quản và xử lý vật chứng; vi phạm thời hạn chuyển giao hồ sơ, các quyết định tố tụng đến Viện kiểm sát theo đúng quy định.

*Vi phạm chủ yếu của Tòa án:* Vi phạm trong việc áp dụng pháp luật; vi phạm trong việc chậm gửi các thông báo, quyết định, bản án cho Viện kiểm sát; vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; bản án không nêu đầy đủ các nội dung theo đúng quy định của pháp luật.

*Vi phạm của UBND cấp xã:* Vi phạm trong việc bàn giao hồ sơ để xem xét cấp giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, không đề nghị rút ngắn thời gian thử thách án treo đối với trường hợp đủ điều kiện; vi phạm trong việc giải quyết cho bị án vắng mặt khỏi nơi cư trú.

*Vi phạm chủ yếu của Cơ quan Thi hành án dân sự:* Vi phạm trong việc chủ động ra quyết định thi hành án; vi phạm trong việc lập hồ sơ xét miễn, giảm tiền thi hành án; vi phạm trong việc phân loại việc có điều kiện thi hành án, chậm xác minh điều kiện thi hành án.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

### 1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm 4.085 tin. Cơ quan điều tra đã giải quyết 3.518 tin, *tỷ lệ giải quyết đúng thời hạn 100%* (gồm: khởi tố hình sự 2.052 tin, không khởi tố hình sự chuyển xử lý hành chính 1.466 tin); tạm đình chỉ 183 tin.

Hai cấp kiểm sát trực tiếp 48 cuộc về thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát ban hành 2.673 yêu cầu kiểm tra, xác minh; yêu cầu CQĐT khởi tố 23 vụ, 31 bị can; ban hành 71 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, 11 kiến nghị phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật.

### 2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

Tổng số bắt, giữ hình sự là 2.887 người (*tăng 80 người so với năm 2019*). Đã giải quyết 2.852 người, trong đó chuyển khởi tố hình sự 2.814 người (*đạt 98,6%*).

Viện kiểm sát hai cấp thụ lý THQCT và kiểm sát điều tra 3.705 vụ, 5.736 bị can, *trong đó, khởi tố mới 2.782 vụ, 4.445 bị can*. CQĐT đã giải quyết 2.931 vụ, 4.471 bị can, *tỷ lệ giải quyết đúng thời hạn 100%* (gồm: kết thúc điều tra đề nghị truy tố 2.132 vụ, 4.192 bị can (*đạt 72,7%*); đình chỉ điều tra 134 vụ, 132 bị can (*chiếm 4,6%*); tạm đình chỉ điều tra 665 vụ, 147 bị can (*chiếm 22,7%*). Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

Viện kiểm sát hủy bỏ 01 quyết định tạm giữ; không phê chuẩn lệnh bắt tạm giam 01 trường hợp; trực tiếp khởi tố vụ án, yêu cầu CQĐT điều tra 01 vụ; yêu cầu CQĐT bắt tạm giam đối với 08 bị can; yêu cầu CQĐT thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố đối với 04 vụ, 07 bị can; ban hành 3.334 bản yêu cầu điều tra, 57 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm, 31 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, các kiến nghị đều được tiếp thu, sửa chữa.

### 3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Viện kiểm sát thụ lý thực hành quyền công tố 2.181 vụ, 4.263 bị can (*tăng 136 vụ, 53 bị can so với năm 2019*). Đã giải quyết 2.151 vụ, 4.200 bị can - *đạt 98,6%* (trong đó, truy tố 2.130 vụ, 4.170 bị can - *đạt 99%*; đình chỉ 18 vụ, 27 bị

can (*chiếm 0,8%*); tạm đình chỉ 03 vụ, 03 bị can (*chiếm 0,1%*). Viện kiểm sát trả hồ sơ yêu cầu CQĐT điều tra bổ sung 29 vụ (*chiếm 1,3%*). Nguyên nhân Viện kiểm sát trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung chủ yếu do Điều tra viên không thực hiện đầy đủ yêu cầu điều tra của Viện kiểm sát; nhiều vụ án phức tạp nhưng thời hạn điều tra ngắn, không đủ thời gian để hoàn thiện, củng cố tài liệu chứng cứ, việc điều tra không đầy đủ, toàn diện.

Trong kỳ, không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

#### **4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự**

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 2.359 vụ, 4.784 bị cáo (*tăng 207 vụ, 168 bị cáo so với năm 2019*). Tòa án đã giải quyết 2.005 vụ, 4.060 bị cáo (gồm: xét xử 1.989 vụ, 4.013 bị cáo; đình chỉ 11 vụ, 14 bị cáo (*chiếm 0,5%*); tạm đình chỉ 05 vụ, 33 bị cáo (*chiếm 0,2%*)). Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung 44 vụ (*chiếm 1,8%*); Viện kiểm sát chấp nhận 34/44 vụ. Nguyên nhân khách quan do nhiều vụ án truy xét có nhiều bị can, trong giai đoạn điều tra các bị can khai báo không đầy đủ, không thành khẩn; tại phiên tòa các bị cáo mới khai thêm các tình tiết mới không thể bổ sung tại phiên tòa hoặc trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên Tòa án phải trả hồ sơ điều tra bổ sung. Nguyên nhân chủ quan do quan điểm nhận thức đánh giá chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán chưa có sự thống nhất trong áp dụng pháp luật; có trường hợp Viện kiểm sát không chấp nhận, giữ nguyên quan điểm truy tố và có văn bản về việc Tòa án trả hồ sơ không có căn cứ, sau đó Tòa án chấp nhận và xét xử như Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Đây cũng là nguyên nhân làm tăng số vụ Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 398 vụ, 704 bị cáo (*tăng 63 vụ, 112 bị cáo so với năm 2019*). Tòa án đã giải quyết 332 vụ, 565 bị cáo (gồm: xét xử 205 vụ, 366 bị cáo; đình chỉ 127 vụ, 199 bị cáo). Trong số vụ Tòa án đã xét xử, có 23 vụ, 40 bị cáo do Viện kiểm sát kháng nghị phúc thẩm. Kết quả, Tòa án đã chấp nhận kháng nghị 23 vụ, 38 bị cáo (*đạt 100% về số vụ, 95% về số bị cáo*).

Phối hợp với cơ quan Công an và Tòa án xét chọn 166 vụ án trọng điểm, tổ chức 217 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm. Viện kiểm sát ban hành 21 kháng nghị phúc thẩm, 43 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử, 03 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật.

#### **5. Công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự**

Hai cấp đã kiểm sát trực tiếp nhà tạm giữ, buồng tạm giam và Trại tạm giam 139 lần, có kết luận. Kiểm sát việc tạm giữ đối với 2.887 người, kiểm sát tạm giam 3.938 trường hợp. Viện kiểm sát đã ban hành 88 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam.

Tổng số bị án thuộc trách nhiệm của Tòa án hai cấp phải ra quyết định thi hành án là 2.698 trường hợp; Tòa án đã ra quyết định 100%. Số phạm nhân đã chấp hành án xong 5.958, số chết 47, tạm đình chỉ 11, án treo đã thi hành xong 905 trường hợp, cải tạo không giam giữ đã thi hành xong là 187, số phạm tội mới 16. Còn lại 15.464 trường hợp đang tiếp tục thi hành án (gồm: tù chung thân 495, tù có thời hạn 12.442, án treo 2.296, cải tạo không giam giữ 229, quản chế 02).

Viện kiểm sát đã rà soát danh sách các bị án phạt tù đã có hiệu lực pháp luật còn tại ngoại, yêu cầu cơ quan Công an áp giải 42 trường hợp. Kiểm sát việc xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 8.233 phạm nhân. Qua công tác kiểm sát đã kiến nghị đưa ra khỏi danh sách 29 trường hợp không đủ điều kiện xét giảm. Kiểm sát xét tha tù trước thời hạn có điều kiện 96 trường hợp, kiểm sát xét rút ngắn thời gian thử thách đối với án treo 129 trường hợp, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Hai cấp tiến hành kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật 254 lượt tại các cơ quan, tổ chức, chính quyền xã, phường, thị trấn về thi hành án hình sự. VKSND tỉnh kiểm sát trực tiếp việc quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù 08 lượt/04 Trại giam thuộc Bộ Công an đóng trên địa bàn. Hai cấp ban hành 03 yêu cầu Tòa án ra quyết định thi hành án, 03 kháng nghị, 177 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong thi hành án hình sự và đã được các cơ quan, đơn vị tiếp thu, sửa chữa.

## **6. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình**

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 8.604 vụ, việc (Dân sự 1.761 vụ, việc; HNGĐ 6.843 vụ, việc) - tăng 6,7% so với năm 2019. Đã giải quyết 7.040 vụ, việc - đạt 82% (trong đó: xét xử 1.305 vụ, mở phiên họp 126 việc, công nhận sự thoả thuận của các đương sự 4.317 vụ, việc, đình chỉ 1.292 vụ, việc); tạm đình chỉ 190 vụ. Phối hợp với Tòa án tổ chức 97 phiên tòa, phiên họp rút kinh nghiệm.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 211 vụ, việc. Tòa án đã giải quyết 177 vụ, việc (trong đó: xét xử 166 vụ, mở phiên họp 01 việc, đình chỉ 10 vụ); tạm đình chỉ 02 vụ. Trong số vụ Tòa đã xét xử, có 14 vụ do Viện kiểm sát kháng nghị phúc thẩm, Tòa án đã chấp nhận kháng nghị 12 vụ, đạt 86%.

Viện kiểm sát ban hành 13 yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ; 20 kháng nghị phúc thẩm, 69 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ việc của Tòa án hai cấp, 14 kiến nghị phòng ngừa vi phạm. Báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 05 vụ.

## **7. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 451 vụ (tăng 7,1% so với năm 2019) và 08 việc yêu cầu tuyên bố phá sản. Đã giải quyết 294 vụ; mở phiên họp giải quyết 03 việc yêu cầu tuyên bố phá sản. Phối hợp với Tòa án tổ chức 02 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 23 vụ; Tòa án đã giải quyết 17 vụ, (gồm: xét xử 13 vụ, đình chỉ 04 vụ). Kiểm sát 389 việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; Tòa án đã giải quyết 385 việc (gồm: đình chỉ 10 việc, mở phiên họp 375 việc).

Viện kiểm sát ban hành 06 kháng nghị phúc thẩm, 10 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm, 06 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật.

### **8. Kiểm sát thi hành án dân sự**

Tổng số thụ lý 20.399 việc/2.082 tỷ 267 triệu đồng - *tăng 75 việc so với năm 2019* (trong đó, số việc có điều kiện thi hành 17.087 việc/1.065 tỷ 729 triệu đồng; số việc đã kết thúc thi hành án 13.360 việc/342 tỷ 161 triệu đồng - *đạt 78,1% về số việc và 32,1% về số tiền*). Viện kiểm sát tiến hành 43 cuộc kiểm sát trực tiếp về thi hành án dân sự; trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án 109 việc; ban hành 20 yêu cầu, 02 kháng nghị, 66 kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự, 07 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật. Các kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu được tiếp thu, sửa chữa.

### **9. Công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp nhận 53 đơn, 53 việc thuộc thẩm quyền (đơn khiếu nại 47 đơn, đơn tố cáo 04 đơn, đơn kiến nghị, phản ánh và các loại khác 02 đơn) - *tăng 24 đơn so với năm 2019*. Đã giải quyết 53 đơn, 53 việc (*đạt 100%*). Tiến hành 50 cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tư pháp, đã ban hành kết luận; qua đó ban hành 30 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **10. Hợp tác Quốc tế và Tương trợ tư pháp**

Thực hiện biên bản ghi nhớ về quan hệ quốc tế và tương trợ tư pháp với VKSND tỉnh Hòa Phấn nước CHDCND Lào.

VKSND tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa thụ lý, giải quyết 02 vụ đối với 02 bị can có Quốc tịch Lào về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Công tác điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật tương trợ tư pháp về hình sự.

## **III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ**

Năm 2020, Ban cán sự đảng, lãnh đạo VKSND tỉnh luôn bám sát và chấp hành nghiêm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, các ban của Tỉnh ủy trong công tác kiểm sát, công tác xây dựng Ngành. Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện tăng cường lãnh đạo đối với VKSND cấp huyện.

VKSND hai cấp đã tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể để tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm.

Chủ động phối hợp với Cơ quan điều tra và Tòa án cùng cấp tổ chức họp xét chọn 166 vụ án trọng điểm; phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 316 phiên tòa rút kinh nghiệm (gồm: 217 phiên tòa hình sự, 99 phiên tòa dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại), nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỹ năng tranh tụng tại phiên tòa của Kiểm sát viên và Thẩm phán.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

##### **1. Những kết quả đạt được**

Năm 2020, công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực; trách nhiệm công tố được tăng cường ngay từ giai đoạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; các trường hợp bắt, tạm giữ về hình sự bảo đảm căn cứ pháp luật (*tỷ lệ bắt giữ hình sự chuyển khởi tố đạt 98,6%, tăng 0,4%*); hoạt động công tố gắn chặt hơn với hoạt động điều tra, chủ động, trực tiếp tiến hành một số hoạt động điều tra, tăng cường trực tiếp hỏi cung bị can; kiểm sát chặt chẽ các quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ vụ án; chất lượng hoạt động điều tra, truy tố và tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa được nâng cao (*tỷ lệ giải quyết án của Viện kiểm sát đạt 99%, vượt 4% so với chỉ tiêu nghiệp vụ của ngành đề ra*), không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Tòa án tuyên không phạm tội. Các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, án trọng điểm được tập trung điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. VKSND hai cấp triển khai thực hiện việc “*số hóa hồ sơ vụ án hình sự*” và công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa nhằm nâng cao tính thuyết phục trong quá trình xét hỏi, tranh tụng.

Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự được tăng cường và có nhiều chuyển biến tích cực, ngày càng hiệu quả hơn (*số lượng kháng nghị, kiến nghị án dân sự, hành chính, lao động, kinh doanh thương mại tăng 18%*); đã tập trung triển khai và thực hiện tốt các nhiệm vụ mới theo quy định của các đạo luật mới về tư pháp.

Công tác kiểm sát thi hành án hình sự, thi hành án dân sự và công tác kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp đạt nhiều kết quả tích cực, hiệu quả. Hai cấp đã kịp thời phát hiện, ban hành hàng trăm kháng nghị, kiến nghị yêu cầu cơ quan tư pháp khắc phục vi phạm và yêu cầu các cơ quan hữu quan khắc phục, phòng ngừa vi phạm, tội phạm, góp phần quan trọng bảo đảm hoạt động tư pháp tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật; quyền con người, quyền công dân được bảo vệ.

Năm 2020, VKSND tỉnh tổ chức các hoạt động và Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2020) và Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ IV.

Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát và các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan hữu quan được tăng cường. Hoạt động công tác kiểm sát đã góp phần tích

cực đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển.

## **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Bên cạnh những kết quả, thành tích đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định, đó là công tác kiểm sát việc tiếp nhận, phân loại xác minh giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố tuy đã được nâng lên nhưng vẫn còn một số nội dung yêu cầu xác minh chất lượng chưa cao; vẫn còn án trả hồ sơ điều tra bổ sung do lỗi của Kiểm sát viên; chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp ở một số đơn vị chưa cao, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp.

Những tồn tại, hạn chế có nhiều nguyên nhân, nguyên nhân chính là do dịch Covid-19 ảnh hưởng đến hoạt động công tác và tiến độ, kết quả giải quyết các vụ án, vụ việc; bên cạnh đó do hệ thống pháp luật còn thiếu đồng bộ, việc hướng dẫn thực hiện luật chưa kịp thời, dẫn đến nhận thức và áp dụng của các cơ quan tiến hành tố tụng có việc chưa thống nhất, chưa hiệu quả. Năng lực, kỹ năng thao tác nghiệp vụ của một số Kiểm sát viên, công chức còn hạn chế; một số đơn vị chưa chủ động thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm theo đúng quy định của pháp luật. Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác kiểm sát còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2021**

**1.** Tổ chức quán triệt, học tập, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

**2.** Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Quy định của Đảng; các nghị quyết của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của Viện KSND. Tiếp tục triển khai thi hành hiệu quả các đạo luật về tư pháp, nhất là các luật mới được Quốc hội thông qua, có hiệu lực thi hành năm 2020 trong ngành Kiểm sát nhân dân; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về tư pháp đã có hiệu lực pháp luật nhưng quá trình thực hiện có bất cập, vướng mắc.

**3** Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành các nhiệm vụ, đạt và vượt các chỉ tiêu quy định tại Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của VKSND, của TAND và công tác thi hành án.

**4.** Tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự, nhất là công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố nhằm chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại và những việc khác theo quy định của pháp luật. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam; kiểm sát thi hành án hình

sự và dân sự. Kiên quyết kiến nghị, kháng nghị khi phát hiện vi phạm của các cơ quan tư pháp.

5. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát; tăng cường kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong toàn Ngành, nhất là kỷ luật nghiệp vụ và đạo đức công vụ.

6. Tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy ở Viện kiểm sát hai cấp. Tăng cường Kiểm sát viên, công chức cũng như đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại các đạo luật mới về tư pháp ở những đơn vị chưa đảm bảo yêu cầu.

7. Quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách, tài sản; nâng cao chất lượng công tác văn phòng, thống kê tội phạm và công nghệ thông tin.

## VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát hoạt động công tác của các cơ quan tư pháp nói chung và VKSND nói riêng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

2. Đề nghị quan tâm, có cơ chế hỗ trợ ngân sách, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử cho các cơ quan tư pháp, trong đó có Viện kiểm sát nhân dân hai cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới (như: các thiết bị ghi âm, ghi hình; cơ sở vật chất, thiết bị điện tử để thực hiện việc số hóa hồ sơ các vụ án hình sự; phương tiện phục vụ công tác...).

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo dõi, giám sát theo quy định./.

### Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

**VIỆN TRƯỞNG**



*[Handwritten Signature]*

**Lê Văn Đông**